

Địa giới của xã Hoằng Yến ở phía bắc giáp núi Hoằng Trường và xã Hoằng Ngư, phía nam giáp xã Hoằng Tiến và xã Hoằng Ngọc, phía đông giáp xã Hoằng Hải và ở phía tây giáp xã Hoằng Hà;

Địa giới của xã Hoằng Ngư ở phía bắc giáp cửa Lạch Trường, phía nam giáp núi Hoằng Trường, phía đông giáp núi Hoằng Trường và xã Hoằng Trường và ở phía tây giáp xã Hoằng Yến.

### 2. Huyện Trưng Sơn:

*Chia xã Hà Dương thành hai xã lấy tên là xã Hà Dương và xã Quang Trung.*

Địa giới của xã Hà Dương ở phía bắc giáp xã Quang Trung, phía nam giáp núi Hoàng Sơn, phía đông giáp xã Hà Vân và ở phía tây giáp xã Hà Bắc và xã Hà Yên;

Địa giới của xã Quang Trung ở phía bắc giáp sông Tam Điệp, phía nam giáp xã Hà Dương, phía đông giáp xã Hà Lan và xã Hà Vân và ở phía tây giáp xã Hà Long và xã Hà Bắc.

### 3. Huyện Như Xuân:

*— Chia xã Yên Thọ thành hai xã lấy tên là xã Yên Thọ và xã Yên Lạc.*

Địa giới của xã Yên Thọ ở phía bắc giáp xã Hải Vân, phía nam giáp xã Yên Lạc, phía đông giáp xã Thăng Long của huyện Nông Cống và ở phía tây giáp xã Xuân Phúc;

Địa giới của xã Yên Lạc ở phía bắc giáp xã Yên Thọ, phía nam giáp xã Thanh Kỳ, phía đông giáp xã Công Liêm của huyện Nông Cống và ở phía tây giáp xã Xuân Phúc.

*— Chia xã Thanh Kỳ thành hai xã lấy tên là xã Thanh Kỳ và xã Phú Sơn.*

Địa giới của xã Thanh Kỳ ở phía bắc giáp xã Yên Lạc và xã Xuân Phúc, phía nam giáp huyện Nghĩa Đàn của tỉnh Nghệ Tĩnh, phía đông giáp xã Phú Sơn và ở phía tây giáp xã Xuân Thái;

Địa giới của xã Phú Sơn ở phía bắc giáp huyện Nông Cống, phía nam giáp xã Phú Lâm của huyện Tĩnh Gia, phía đông giáp các xã Xuân Lâm, Nguyên Bình, Hải Nhân của huyện Tĩnh Gia và ở phía tây giáp xã Thanh Kỳ.

### 4. Huyện Như Xuân và huyện Tĩnh Gia:

*Sáp nhập xã Phú Sơn của huyện Như Xuân vào huyện Tĩnh Gia cùng tỉnh.*

*Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.*

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 1980

Thay mặt và thừa ủy quyền  
của Hội đồng Chính phủ  
Bộ trưởng Phủ thủ tướng

VŨ TUÂN

## CÁC BỘ

LIÊN BỘ GIÁO DỤC - LAO ĐỘNG

**THÔNG TƯ** liên bộ số 16-TT/LB  
ngày 1-8-1980 quy định chế độ  
xếp lương theo tiêu chuẩn đào  
tạo mới cho giáo viên phổ  
thông.

Tại cuộc họp ngày 19 tháng 9 năm 1979, Thường vụ Hội đồng Chính phủ đã đồng ý cho thực hiện chế độ xếp



lượng theo trình độ đào tạo (tốt nghiệp) đối với giáo viên các cấp bất kể họ làm công tác ở cấp học nào (I, II, III)» và «giao cho Bộ Giáo dục và Bộ Lao động sớm có văn bản hướng dẫn và kiểm tra thực hiện việc này» (Thông báo số 52-TB ngày 19-9-1979 của Thủ tướng).

Căn cứ nghị quyết nói trên của Thường vụ Hội đồng Chính phủ, liên Bộ Giáo dục - Lao động quy định chế độ xếp lương theo tiêu chuẩn đào tạo mới đối với giáo viên các cấp học như sau.

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA

.....  
.....

II. ĐIỀU KIỆN VÀ CHẾ ĐỘ XẾP LƯƠNG

A. Điều kiện.

1. Những giáo viên đã được đào tạo hoặc bồi dưỡng (đào tạo lại) theo tiêu chuẩn đào tạo mới và đã tốt nghiệp tại các trường, lớp sư phạm tập trung và hàm thụ các cấp (như trung học sư phạm, cao đẳng sư phạm, đại học sư phạm), kể cả những giáo viên các bộ môn được gửi học tại các trường đại học khác để về giảng dạy trong ngành giáo dục (như: giáo viên dạy ngữ văn tốt nghiệp hàm thụ đại học tổng hợp văn, giáo viên dạy kỹ thuật công nghiệp tốt nghiệp đại học bách khoa...). Những trường, lớp này phải được cấp có thẩm quyền chính thức công nhận theo thủ tục hiện hành. *Thí dụ:* Những giáo viên cấp I đã tốt nghiệp tại các trường trung học sư phạm các tỉnh, thành phố, những trường này phải có quyết định của Bộ

Giáo dục công nhận là trường trung học sư phạm theo thông tư số 20-TT/LB ngày 29-7-1969 của liên Bộ Giáo dục - Đại học và trung học chuyên nghiệp, mới đủ điều kiện thi hành chế độ xếp lương này.

2. Sau khi tốt nghiệp, không kể được phân công giảng dạy ở cấp học nào (I, II, III), ngành học nào, đều được xếp vào bảng lương theo trình độ đã được đào tạo.

*Thí dụ:*

— Những giáo viên đang dạy cấp I, sau khi tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, vẫn phân công giảng dạy ở cấp I, cũng được xếp lương giáo viên tốt nghiệp cao đẳng sư phạm.

— Những giáo viên cấp II, sau khi tốt nghiệp đại học sư phạm, dù vẫn được phân công dạy ở cấp II cũng được xếp lương theo bảng lương giáo viên tốt nghiệp đại học sư phạm.

Việc phân công giáo viên dạy ở các cấp học, ngành học cần theo đúng tiêu chuẩn đã nói tại quyết định số 291-CP ngày 30-12-1974 của Hội đồng Chính phủ. Trong điều kiện hiện nay, việc bố trí giáo viên có tiêu chuẩn đào tạo cao hơn cho cấp học dưới (như giáo viên tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, đại học sư phạm bố trí dạy cấp I) phải nhằm xây dựng các trường điển hình tiên tiến, trường trọng điểm, trường giảng dạy thí điểm chương trình cải cách giáo dục, hoặc xây dựng đội ngũ nòng cốt cho việc bồi dưỡng giáo viên ở cấp học đó.

B. Chế độ xếp lương.

1. Các giáo viên có đủ điều kiện nói tại điểm A trên được xếp vào bảng lương giáo viên hiện hành như sau:

0966374  
www.ThuVienPhapLuat.com  
tel: +84-8-3845 6884



Trình độ đào tạo	Bậc khởi điểm	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5
Trung học sư phạm gồm các hệ tuyển sinh tốt nghiệp lớp 7 (hệ 10 năm) và lớp 9 (hệ 12 năm) và các hệ tuyển sinh tốt nghiệp lớp 10 (hệ 10 năm) và lớp 12 (hệ 12 năm)	45đ	50đ	58đ	68đ	78đ	88đ
Cao đẳng sư phạm và đại học sư phạm hệ dưới 4 năm(★)	55đ	65đ	75đ	85đ	100đ	115đ
Đại học sư phạm hệ 4 năm trở lên	60đ					

(★) Quyết định số 164-TTg ngày 21-3-1978 của Thủ tướng Chính phủ quy định: "Các trường cao đẳng sư phạm thuộc hệ thống giáo dục đại học nên được hưởng các chính sách, chế độ, v.v... do Nhà nước ban hành cho các trường đại học."

**2. Việc vận dụng xếp khởi điểm sau thời gian tập sự đối với các hệ đào tạo vẫn theo quy định hiện hành, cụ thể là:**

**Hệ trung cấp:** Chung cho cả hệ tuyển sinh tốt nghiệp cấp II (lớp 7 và lớp 9) và tốt nghiệp phổ thông (lớp 10 và lớp 12):

— Tốt nghiệp hệ trung học sư phạm 7 + 2, 7 + 3, sư phạm 9 + 2, sư phạm 10 + 1 (hệ phổ thông 10 năm), xếp 45 đồng;

— Tốt nghiệp hệ trung học sư phạm 10 + 2 và trung học sư phạm hoàn chỉnh, sư phạm 9 + 3, sư phạm 12 + 1, xếp 50 đồng.

**Hệ cao đẳng (chung cho cả hai hệ tuyển sinh tốt nghiệp phổ thông 10 năm và 12 năm):** tốt nghiệp hệ sư phạm 10 + 3 và sư phạm 12 + 2 trở lên, xếp 55 đồng.

**Hệ đại học (chung cho cả hai hệ tuyển sinh tốt nghiệp phổ thông 10 năm và 12 năm):**

— Tốt nghiệp hệ đại học dưới 4 năm, xếp 55 đồng,

— Tốt nghiệp hệ đại học từ 4 năm trở lên xếp 60 đồng.

Những người sau hai năm xếp lương ở bậc khởi điểm 60 đồng, hoàn thành nhiệm vụ công tác được xếp vào bậc 65 đồng (vận dụng thông tư số 8-LĐTT ngày 27-6-1974 của Bộ Lao động).

Giáo viên dạy tại trường cao đẳng sư phạm và đại học sư phạm sau thời gian tập sự được xếp khởi điểm của cán bộ giảng dạy đại học là 64 đồng.

**3. Việc xếp vào các bảng lương mới cho những giáo viên cũ đã tốt nghiệp trình độ đào tạo cao hơn được thực hiện như sau:**

**3.1. Trường hợp lương cũ dưới khởi điểm được xếp ngay vào khởi điểm.**

**Thí dụ:**

— Giáo viên cấp I có mức lương 40 đồng, tốt nghiệp trung học sư phạm được xếp 45 đồng, tốt nghiệp bồi dưỡng trung học sư phạm hoàn chỉnh (sư phạm 10+2) được xếp 50 đồng (khởi điểm sư phạm 10+2);



— Giáo viên cấp II có mức lương 50 đồng, tốt nghiệp đại học sư phạm hệ 4 năm, được xếp 60 đồng.

3.2. Trường hợp lương cũ cao hơn mức lương khởi điểm của bảng lương theo trình độ đào tạo mới thì giải quyết như sau :

a) Được xếp ngay vào mức lương liền kề của bảng lương theo trình độ đào tạo mới, nếu số tiền tăng *dưới 70%* so với số tiền chênh lệch giữa hai bậc lương liền kề với mức lương cũ trong bảng lương theo trình độ đào tạo mới.

*Thí dụ :*

— Giáo viên A, cấp I có mức lương cũ 54 đồng (bậc 3 bảng lương sơ cấp) nay tốt nghiệp trung học sư phạm hoàn chỉnh được xếp 58 đồng (bậc 2 bảng lương trung cấp);

— Giáo viên B, cấp III chưa toàn cấp có mức lương cũ 70 đồng, tốt nghiệp đại học sư phạm được xếp 75 đồng.

b) Trường hợp xếp vào mức lương liền kề của bảng lương theo trình độ đào tạo mới, nếu số tiền tăng *trên 70%* so với số tiền chênh lệch giữa hai bậc lương thì phải xét theo chế độ nâng bậc hiện hành.

*Thí dụ :* Giáo viên C, cấp II chưa toàn cấp có mức lương cũ 56 đồng, tốt nghiệp cao đẳng sư phạm xếp 65 đồng, giáo viên D, cấp II toàn cấp có mức lương cũ 88 đồng, tốt nghiệp đại học sư phạm (hoặc cao đẳng sư phạm) xếp 100 đồng, cả hai trường hợp đều phải xét theo chế độ nâng bậc hiện hành.

c) Trường hợp số tiền tăng *đúng 70%* so với số tiền chênh lệch giữa hai bậc lương, thì cũng được xếp vào bảng

lương mới ngay nếu đã hưởng mức lương hiện hưởng 3 năm tròn trở lên và khi xét xếp vào bảng lương mới giữ được tương quan xếp lương hợp lý với người cùng trình độ và chức vụ. *Thí dụ :* một giáo viên cấp II có mức lương 68 đồng, sau khi tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc đại học sư phạm được xếp vào mức lương 75 đồng (đúng 70%) nếu đã xếp ở mức 68 đồng được 3 năm tròn (36 tháng) và tương quan xếp lương hợp lý với người cùng trình độ và cùng chức vụ.

### III. TỜ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chế độ xếp lương theo trình độ đào tạo mới có hiệu lực kể từ ngày ban hành thông tư này.

Những giáo viên đã tốt nghiệp trước đó mà chưa được xếp đúng chế độ hưởng dẫn tại điểm B, mục II của thông tư này cần được xem xét xếp lại theo đúng hướng dẫn.

2. Đối tượng thi hành thông tư này là giáo viên, hiệu trưởng, hiệu phó ngành học phổ thông (kể cả bồi túc văn hóa), ngành học mẫu giáo, các giáo viên dạy tại các trường trung học sư phạm, cao đẳng sư phạm; những giáo viên hiện đang giảng dạy trong ngành và ngoài ngành giáo dục; những cán bộ giáo viên được đề bạt làm công tác chỉ đạo, thanh tra chuyên môn giáo dục ở Sở, Ty giáo dục, ban giáo dục huyện (quận, khu phố, thị xã).

3. Căn cứ vào thông tư này, các Sở, Ty giáo dục phối hợp chặt chẽ với ban tổ chức chính quyền, các Sở, Ty lao động báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố hướng dẫn các Ủy ban nhân



dân huyện (quận, khu phố, thị xã) tiến hành xếp lại lương mới cho những người có đủ điều kiện, đồng thời tổ chức thực hiện cụ thể cho những đơn vị trực thuộc theo sự phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố; kiểm tra thực hiện việc này và báo cáo kết quả về Bộ Giáo dục.

Trong thủ tục tiến hành cần tránh phiền phức, gây khó khăn, sai sót, trong hồ sơ *nhất thiết phải có bản sao bằng tốt nghiệp* do Ủy ban nhân dân từ cấp huyện trở lên chứng nhận.

4. Thông tư này thay thế các phần hướng dẫn về chế độ xếp lương khởi điểm tốt nghiệp trung học, cao đẳng và đại học sư phạm cho giáo viên hết hạn tập sự và chế độ xếp lương cho giáo viên cũ được cử đi học tập trung và tại chức đã tốt nghiệp trình độ cao hơn trong các thông tư của Bộ Giáo dục số 63-TT ngày 19-12-1964, số 20-TT ngày 20-5-1965, số 2-TT ngày 10-1-1967, số 38-TT ngày 5-12-1969, số 37-TT ngày 14-11-1974, số 36-TT ngày 29-12-1976, số 1-TT ngày 13-1-1977, các thông tư liên Bộ Giáo dục - Lao động số 32-TT/LB ngày 21-11-1972, liên Bộ Giáo dục - Tài chính số 8-TT/LB ngày 21-5-1977, liên Bộ Giáo dục - Tài chính - Nông nghiệp số 9-TT/LB ngày 21-5-1977.

Trong khi chờ cải tiến chế độ tiền lương, nghị quyết của Thường vụ Hội đồng Chính phủ về xếp lương theo tiêu chuẩn đào tạo mới cho giáo viên là một khuyến khích lớn đối với giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, giải quyết tình trạng xếp lương không thống nhất giữa một số địa phương hiện nay. Các địa phương cần phổ biến rộng rãi thông tư này và có kế hoạch thực hiện nhanh

gọn, nghiêm túc đề động viên anh chị em hăng hái học tập, tạo nên một phong trào tự học tập bồi dưỡng sâu rộng nhằm không ngừng nâng cao trình độ đào tạo.

Quá trình thực hiện có gì vướng mắc các địa phương cần phản ánh để liên Bộ tiếp tục nghiên cứu hướng dẫn.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hà Nội, ngày 1 tháng 8 năm 1980

K.T. Bộ trưởng	K.T. Bộ trưởng
Bộ Lao động	Bộ Giáo dục
<i>Thư trưởng</i>	<i>Thư trưởng</i>
PHAN VĂN HỤU	HỒ TRÚC

## BỘ NÔNG NGHIỆP

**THÔNG TƯ số 10-NN/TT ngày 10-7-1980 hướng dẫn thi hành Điều lệ bảo vệ cây trồng trong sản xuất nông nghiệp.**

Hội đồng Chính phủ đã ra nghị định số 344-CP ngày 22-9-1979 ban hành Điều lệ bảo vệ cây trồng trong sản xuất nông nghiệp.

Căn cứ điều 2 của nghị định nói trên, Bộ Nông nghiệp quy định những điểm chi tiết để hướng dẫn thi hành bản điều lệ nói trên.

### I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA CỦA VIỆC BAN HÀNH ĐIỀU LỆ BẢO VỆ CÂY TRỒNG TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Hàng năm sâu, bệnh, chuột, cỏ dại gây ra những tổn thất lớn cho cây trồng. Thời gian qua nhiều địa phương đã có

09663474

www.ThuVienPhapLuat.com

LawSoft